TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 02-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa và ông Hà Văn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Bảo Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn D, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1993, tại: Xã M, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ dân phố V, xã M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1965 và bà Hà Thị N, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/10/2016, Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng theo Quyết định số: 15/2015/QĐ-TA *(đã chấp hành xong)*;

- Ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số: 119/2021/HS-ST *(đã được xóa án tích)*.

Bị cáo khai có sử dụng, nghiện chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 06/8/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lò Văn D1, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Tổ dân phố V, xã M, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/7/2025, Tổ công tác Công an xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ chủ trì phối hợp với Công an xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ và Trạm Cảnh sát Giao thông Tân Lạc - Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường Quốc lộ 15 tại địa phận xóm Đậu, xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện Lò Văn D, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ dân phố V, xã M, tỉnh Phú Thọ đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28E1-073.xx đi theo hướng Mai Châu - Mai Hạ có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra và yêu cầu có tàng trữ đồ vật, tài liệu, hàng cấm thì tự giác giao nộp. Ngay sau đó D đã lấy từ trong cạp quần phía trước đang mặc 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột dạng cục màu trắng và màu hồng. D khai nhận đó là ma túy của D mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định. Tại Cơ quan điều tra Lò Văn D khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 08 giờ ngày 28/7/2025, Lò Văn D mượn xe mô tô biển kiểm soát 28E1-073.xx của anh trai là Lò Văn D1, sinh năm 1988, nơi cú trú: Tổ dân phố V, xã M, tỉnh Phú Thọ và nói là để đi lên xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ tìm mua quả Sa nhân. Khoảng 09 giờ cùng ngày D đến khu vực xóm Bò Báu, xã Pà Cò thì gặp một người đàn ông không quen biết ở ngoài đường dân sinh, D dừng lại hỏi mua quả Sa nhân với người đó nhưng không có. Trong quá trình nói chuyện biết người đàn ông có ma túy D đã hỏi mua 50.000 đồng, người đàn ông đồng ý. Nhận tiền từ D, người đàn ông lấy ma túy từ trong người ra và gói lại đưa cho D. Sau khi mua được ma túy, D lấy một phần ra sử dụng, chỗ còn lại D cất giấu trong cạp quần phía trước đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận xóm Đậu, xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ thì bị Tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 1093/KL-KTTS ngày 03/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất dạng viên nén màu hồng và chất bột dạng cục màu trắng và màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ của Lò Văn D, sinh năm: 1993, trú tại: Tổ dân phố V, xã M, tỉnh Phú Thọ. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy" gửi giám định có tổng khối lượng 0,16 gam *(Không phẩy mười sáu gam)* là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin)".

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-KV16 ngày 22 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ truy tố Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), đề nghị xử phạt Lò Văn D từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng, nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025), đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác:

- Đối với người mà Lò Văn D khai đã bán ma tuý cho D, kết quả điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này, không xác định được là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý;

- Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28E1-073.xx, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Lò Văn D1, sinh năm 1988, nơi cư trú: Tổ dân phố V, xã M, tỉnh Phú Thọ (là anh trai ruột của bị cáo D). Việc D sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy anh D1 không biết, không liên quan, nên ngày 09/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Lò Văn D1. Xét thấy việc trả lại xe là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025) tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, do nghiện ma túy nên bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28E1-073.xx mà bị cáo dùng để đi tìm mua ma túy thì anh trai bị cáo là Lò Văn D1 là chủ sở hữu hợp pháp, việc đi tìm mua ma túy anh trai bị cáo không biết, không liên quan.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lò Văn D1: Ngày 28/7/2025, em trai của anh D1 là bị cáo Lò Văn D có hỏi mượn xe mô tô 28E1-073.xx của D1 bảo là để đi mua quả Sa nhân nên anh D1 đồng ý. Việc bị cáo dùng chiếc xe này đi tìm mua ma túy anh D1 không biết, không liên quan. Nguồn gốc chiếc xe này là do anh D1 mua vào ngày 20/6/2021 với số tiền 11.000.000 đồng. Hiện nay anh D1 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho mình và không có ý kiến hay đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo

trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Lò Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Sáng ngày 28/7/2025, tại xóm Bò Báu, xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ bị cáo Lò Văn D đã mua được 01 gói ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 50.000 đồng, sử dụng một phần, số còn lại cất giấu trong cạp quần đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đến địa phận xóm Đậu, xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ thì bị Tổ công tác Công an xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ chủ trì phối hợp với Công an xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ và Trạm Cảnh sát Giao thông Tân Lạc - Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ tổng số 0,16 gam 02 chất ma túy loại Methamphetamine và Heroine. Kết quả điều tra xác định số ma túy trên là của Lò Văn D mua về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích gì khác.

Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), sau đây gọi chung là Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó, mặc dù đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và bị kết án về tội phạm ma túy nhưng không có tiến bộ, không lấy đó là bài học để rèn luyện, cải tạo bản thân mà vẫn cố ý tàng trữ 02 chất ma túy tổng khối lượng 0,16 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, khối lượng tàng trữ là 0,16 gam ma túy, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên. Xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025), sau đây gọi chung là Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo Lò Văn D phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn D 03 *(ba)* năm 02 *(hai)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/7/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine và Heroine sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16, tỉnh Phú Thọ, tình trạng, đặc điểm cụ thể của vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 01/PTHADSKV16 ngày 04/11/2025 giữa bên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, bên nhận Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lò Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh PT;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 - CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng THADS khu vực 16 – Phú Thọ;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Mai Châu, tỉnh Phú Thọ;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng